TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **372/**2018/HSPT
Ngày 27- 6 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

Ông Trần Nam Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:**

Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 285/2018/HSPT ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Minh H do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 23/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Họ và tên Nguyễn Minh H**, sinh năm 1986; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở tổ 49, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Nguyễn Tiến Í và bà Phạm Thi D; tiền án, tiền sự không; tạm giam từ ngày 17/11/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Trần Văn H, sinh năm 1973 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1979 (vợ anh Hoàng); trú tại số 10A, tổ 14, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội – vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo:

1.Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1942 (bố anh H); trú tại tổ 14, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

2. Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1944 (mẹ anh H); trú tại tổ 14, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo:

Ông Nguyễn Tiến Í, sinh năm 1949; trú tại tổ 49, thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 56 phút, ngày 16/11/2017, Nguyễn Minh H có giấy phép lái xe A1, điều khiển xe mô tô BKS 29R8 – 4702 lưu thông trên đường trục từ thôn Lâm Tiên đi Thiết bị điện Đông Anh. Đến đoạn cột điện TBA LT 15, do không chú ý quan sát dẫn đến đâm vào anh Trần Văn H đi bộ phía trước cùng chiều. Sau khi gây tai nạn, H điều khiển xe rời khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm, anh H được đưa đến bệnh viện Bắc Thăng Long, sau đó chuyển lên bệnh viện Việt Đức cấp cứu. Do thương tích nặng, gia đình anh Hoàng đã xin chuyển viện về bệnh viện Bắc Thăng Long và anh Hoàng đã tử vong vào ngày 17/11/2017.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Do gia đình anh Hoàng cản trở nên cơ quan điều tra không tiến hành pháp y mổ tử thi.

Bệnh án số 120099687 cấp ngày 26/01/2018 của Bệnh viện Bắc Thăng Long xác định: Bệnh nhân sau tai nạn giao thông có ngừng tuần hoàn, sau cấp cứu thành

công chuyển viện Việt Đức. Bệnh viện Việt Đức chuẩn đoán: Tụ máu dưới màng cứng (P), chảy máu dưới nhện, dập não, tiên lượng nặng, chuyển viện Bắc Thăng Long sau điều trị bệnh nhân diễn biến nặng tử vong lúc 3 giờ 50 phút ngày 17/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Theo yêu cầu của gia đình anh Trần Văn H, gia đình bị cáo Nguyễn Minh H xin tự nguyện bồi thường số tiền 245.136.510 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 23/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 245.136.510 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/4/2018, bị cáo Nguyễn Minh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 30/3/2018, chị Nguyễn Thị Bích V là đại diện hợp pháp của anh Trần Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình chị.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện hợp pháp của người bị hại

vắng mặt nhưng có đơn xin đề nghị xử vắng mặt, nội dung đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo nên xử phạt bị cáo mức án 45 tháng tù là cần thiết. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình, bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại; gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo là bệnh binh, được thưởng nhiều huân chương. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo qui định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đại diện hợp pháp gia đình bị hại. Từ nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt, xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và của những người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng qui định của pháp luật. Kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bệnh án do bệnh viện Bắc Thăng Long cung cấp và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 56 phút ngày 16/11/2017, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô BKS 29R8 - 4702 lưu thông trên đường trục chiều Lâm Tiên, Nguyên K, huyện Đ đi Thiết bị điện đến đoạn cột điện TBA. LT 15, do không chú ý quan sát dẫn đến đâm vào anh Trần Văn H đang đi bộ phía trước cùng chiều. Sau khi gây tai nạn, Nguyễn Minh H điều khiển xe rời khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả anh Trần Văn H bị tử vong. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với người đi bộ cùng chiều phía trước nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông, không những gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại mà còn gây hoang mang lo lắng cho những người tham gia giao thông, sau khi gây tai nạn bị cáo điều khiển xe rời khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nên đã xử phạt bị cáo mức án 45 tháng tù là cần thiết. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm và gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó bố bị cáo là bệnh binh, được thưởng huân chương chiến công hạng nhất, huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đây là những tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo qui định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự năm 2015. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đại diện hợp pháp gia đình người bị hại. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các tài liệu gia đình bị cáo xuất trình tại phiên tòa và đơn xin trình bày của chị Nguyễn Thị Bích V (đại diện hợp pháp gia đình bị hại) thì bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại nên cần xác nhận cho bị cáo đã chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự.

Về xử lý vật chứng: Bản án sơ thẩm quyết định tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô BKS 29R8 – 4702 và đăng ký xe mang tên Bùi Thị Thanh T để đảm bảo cho việc thi hành án về phần dân sự của bị cáo H. Do tại cấp phúc thẩm bị cáo H đã bồi thường xong cho gia đình bị hại nên chiếc xe máy trên vẫn tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các khoản khác phải thi hành của bị cáo H.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa một phần quyết định của Bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/11/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Minh H đã chấp hành xong phần trách nhiệm sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô BKS 29R8 – 4702 và đăng ký xe mang tên Bùi Thị Thanh T để đảm bảo cho việc thi hành án các khoản bị cáo Nguyễn Minh H phải thi hành.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 27/6/2018.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Đ, HN
- Công an huyện Đ, HN
- TAND huyện Đ, HN
- Chi cục THADS huyện Đ,, HN
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của người bị hại.
- Lưu HSVA; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Quang